

Số: 295/2023/QĐST-HNGĐ

Quận 3, ngày 05 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 354/2023/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 7 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Bà T, sinh năm 1981

Địa chỉ: Đường M, phường N, quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông H, sinh năm 1978

Địa chỉ: Đường M, phường N, quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2023;

XÉT THẤY:

Bà T và ông H tự nguyện kết hôn, có Giấy chứng nhận kết hôn số 27, quyền số 01 do Ủy ban nhân dân xã Mỏ Công, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh cấp ngày 10/4/2014.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà T và ông H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung tên K, sinh ngày 23/05/2011 và A, sinh ngày 29/7/2014. Về cấp dưỡng, hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông H được quyền thăm nom con và phải có nghĩa vụ chăm sóc, giáo dục con chung.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi giữ hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng, bà T và ông H mỗi bên chịu một nửa nhưng bà T tự nguyện chịu toàn bộ án phí được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng đã tạm nộp theo Biên lai thu số AA/2022/0000734 ngày 11/7/2023 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 3. Bà T được nhận lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP. Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 3;
- Chi cục Thi hành án Dân sự Quận 3;
- UBND xã Mỏ Công, huyện Tân Biên, huyện Tây Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu VP, Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Nguyễn Gia Phước